TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2026/QĐST- KDTM	*Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; điểm c mục 1.4 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: KDTM ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Tổng Công ty T2; địa chỉ: Số A phố K, phường N, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Chiến T – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Tiến D, ông Nguyễn Văn T1, ông Nguyễn Chí H.

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Q; địa chỉ: Tổ A T, phường H, tỉnh Tuyên Quang. Đại diện theo pháp luật: bà Phạm Thị S - Chức vụ: Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Quang Đ; địa chỉ: TDP A T, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Chí H và đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Vũ Quang Đ cùng thỏa thuận, thống nhất xác nhận việc Công ty Cổ phần Q còn nợ mua hàng hóa của Tổng ty tế kỹ thuật công nghiệp Quốc Phòng số tiền nợ gốc là 579.692.900đ *(Năm trăm bảy mươi chín triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn chín trăm đồng)*, không tính lãi suất.

- Công ty Cổ phần Q có trách nhiệm trả cho Tổng công ty T2 số tiền 579.692.900đ *(Năm trăm bảy mươi chín triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn chín trăm đồng)*, thời hạn trả nợ, cụ thể:

+ Lần 1: Ngày 31/12/2026 trả số tiền 79.692.900đ (*Bảy mươi chín triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn chín trăm đồng*).

+ Lần 2: Ngày 31/12/2027 trả số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

+ Lần 3: Ngày 31/12/2028 trả số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*).

Nếu quá thời hạn thỏa thuận trả tiền lần 1 (ngày 31/12/2026) mà Công ty Cổ phần Q không trả nợ thì phải chịu khoản tiền lãi của toàn bộ số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Án phí:

Công ty Cổ phần Q chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch là 13.593.858đ (*Mười ba triệu năm trăm chín mươi ba nghìn tám trăm năm mươi tám đồng*) theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Tổng công ty T2 số tiền tạm ứng án phí 25.537.238đ (*Hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi tám đồng*) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0001840 ngày 24/12/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND KV4 - Tuyên Quang;
- THA DS T. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu HS - BPDS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình